

LỄ THẬT VỀ CON TÀU CỦA NÔ-Ê

Bài 9 - Sự mâu nhiệm về sự cuối cùng của những người trong chiếc tàu sau cơn nước lụt.

Chúng ta đang suy gẫm những sự mâu nhiệm được chép trong sách Sáng thế ký, là những sự mà không có một người nào được biết, cho đến khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tỏ những sự đó cho Môi-se, là tôi tớ Ngài chép xuống, cũng được gọi là những sự vinh hiển của Lời Đức Chúa Trời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu xin Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, sẽ cho những người được chọn làm tôi tớ của Ngài thấy được những sự vinh hiển mà Đức Chúa Cha đã đặt trong các Lời của Ngài từ trước khi sáng thế.

Giăng 17:24-26: Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ Danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Bản King James version chép câu 24 trên như sau: ²⁴Father^{G3962}, I will^{G2309} that they also^{G2548}, whom^{G3739} thou hast given^{G1325} me, be with me where^{G3699} I am^{G1510}; that they may behold^{G2334} my glory^{G1391}, which^{G3739} thou hast given^{G1325} me: for thou lovedst^{G25} me before^{G4253} the foundation^{G2602} of the world^{G2889}.

Chữ **ngắm xem** - behold^{G2334} chép trong câu 24 trên, đó là chữ θεωρέω - theoreo, số 2334 ra từ chữ θεωρούμαι - theaomai, số 2300 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *người được nhìn thấy, nhận thức được, thấy rõ, kinh nghiệm được, nhận biết được, nhận được, để ý đến, quan tâm đến, lĩnh hội được;*

Chữ **vinh hiển** - glory^{G1391} chép trong câu 24 trên, đó là chữ δόξα - doxa, số 1391 ra từ chữ δοκέω - dokeo, số 1380 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự vinh quang, thanh danh, thời kỳ vinh hiển, chân giá trị, sự kính trọng, sự ca tụng, sự ngợi khen;*

Lời Chúa đã tỏ cho chúng ta biết rằng, không phải hết thảy mọi người xưng mình là người tin Chúa, thì sẽ được thấy những sự vinh hiển của Lời Đức Chúa Trời, mà chỉ những người nào được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn từ trước khi sáng thế và được giao cho Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, không phải chỉ là các môn đồ đầu tiên của Đức Chúa Jêsus Christ, mà cả những người sẽ được gọi làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ trải các kỳ thuộc về Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ hiện diện trên trái đất này, tức là những người được Thánh-Linh của Đấng Christ dắt dẫn vào trong các Lễ thật của Đức Chúa Trời, hầu cho những người đó được biết đường lối của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và những người đó sẽ trong quyền phép của Đức Thánh-Linh mà dắt dẫn tuyển dân của Ngài, và qua những người đó mà Đức Thánh-Linh tỏ cho tuyển dân của Ngài, (mà dân Y-sơ-ra-ên trong thuộc thể đó là bóng) được biết các công việc của Ngài, như Lời Chúa đã chép.

Thi-Thiên 103:1-7: Hỡi linh hồn ta, khá ngợi khen Đức Giê-hô-va! Mọi điều gì ở trong ta hãy ca tụng danh thánh của Ngài! Hỡi linh hồn ta, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, chớ quên các ân huệ của Ngài. Ấy là Ngài tha thứ các tội ác người, chữa lành mọi bệnh tật người, cứu chuộc mạng sống người khỏi chốn hư nát, lấy sự nhân từ và sự thương xót mà làm mào triều đội cho người. Ngài cho miệng người được thỏa các vật ngon, tuổi đang thì của người trở lại như của chim đại bàng (the eagle's). Đức Giê-hô-va thi hành sự công bình và sự ngay thẳng cho mọi người bị hà hiếp. Ngài bày tỏ cho Môi-se đường lối Ngài, và cho Y-sơ-ra-ên biết các công việc Ngài.

Bản King James version chép câu 7 trên như sau: ⁷He made known^{H3045} His ways^{H1870} unto Moses^{H4872}, His acts^{H5949} unto the children^{H1121} of Israel^{H3478}.

Chữ **đường lối** - ways^{H1870} chép trong câu 7 trên, đó là chữ דֶּרֶךְ - derek, số 1870 ra từ chữ דָּרַךְ - dârak, số 1869 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con đường mà người ta phải đi theo (phải nghĩ đến, phải nói đến, phải hành động theo) để tới nơi thuộc về sự sống đời đời, là luật pháp, là luật lệ mà người ta phải thuận phục,*

Chữ **các công việc** - acts^{H5949} chép trong câu 7 trên, đó là chữ עֲלִילָה - âliylâh, số 5949, ra từ chữ עָלַל - âlal, số 5953 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mục đích, kế quả, hiệu lực, tác dụng, sự ảnh hưởng, những kỳ công, sự thực hiện, sự hoàn thành, những công việc lạ lùng;*

Trong thuộc thể, Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên đã nhìn thấy các công việc lạ lùng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm và họ đã thấy quyền phép của Đức Chúa Trời giải cứu họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, nhưng

tâm linh họ vẫn chưa được thấy chân giá trị của những sự đó, vì thời kỳ đó họ chưa nhận được giá cứu chuộc cho tâm linh mình, họ chỉ mới tiếp nhận Luật pháp, cũng là con đường mà họ phải đi theo và phải tuân theo, để nhờ quyền phép của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban họ đó, mà tâm linh họ sẽ được sự sống lại và được sự sống đời đời, như Đức Giê-Hô-Va đã phán với họ trong ngày họ được nghe tiếng của Đức Giê-Hô-Va từ trên trời cao phán xuống về điều kiện mà họ phải đạt được, hầu cho được sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh mình: **“Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.”** (Lê-vi ký 18:4-5)

Bằng con mắt của loài người xác thịt mà Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên đã được nhìn thấy sự vinh quang của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nhưng họ chưa hề được thấy sự vinh quang, tức là sự vinh hiển trong Lời của Đức Chúa Trời, là sự vinh hiển thật mà loài người xác thịt không thể nhận biết được, mà chỉ có những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ và nhận được sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ, mới thấy được và hiểu được mà thôi, như Đức Chúa Jêsus Christ đã tỏ ra qua lời cầu nguyện của Ngài, dâng lên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, được chép trong Giăng 17:24-26.

Chúng ta đang suy gẫm Lời Chúa chép trong sách Sáng thế ký, là sách đặc biệt nhất trong hết thảy các sách mà người ta có thể thấy trên trái đất này, vì sách Sáng thế ký được Lời Chúa ví là Đá góc quý báu, là nền bền vững trải các thời đại. Sách Sáng thế ký do chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho Môi-se và mọi sự được chép trong sách đó là vượt sức trí tưởng của loài người xác thịt, vì những sự đã được chép đó nếu không được Thần Lẽ thật, là Đức Thánh-Linh, tỏ ra cho biết những sự mẫu nhiệm ẩn chứa trong các lời văn tự đó, thì không có một người nào có thể hiểu được.

Sách Sáng thế ký không phải chỉ là cuốn sách đầu tiên (trong năm sách của Môi-se) mà còn là sách bao gồm hết thảy các sách được chép trong Kinh-Thánh, vì sách Sáng thế ký được gọi là Đá góc quý báu, là nền bền vững, như đã chép trong sách Ê-sai đoạn 28:16: **Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, Ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gấp rút.**

Bản King James version chép: ¹⁶Therefore ^{H3651}thus ^{H3541}saith ^{H559}the Lord ^{H136}GOD ^{H3069}, Behold ^{H2005}, I lay in Zion ^{H6726} for a foundation ^{H3248} a stone ^{H68}, a tried ^{H976} stone ^{H68}, a precious ^{H3368} corner ^{H6438} stone, a sure ^{H3245} foundation ^{H4143}: he that believeth ^{H539} shall not make haste ^{H2363}.

Chữ nền - a foundation ^{H3248} chép trong câu 16 trên, đó là chữ יְסוּדָה - Y^esudah, số 3248 ra từ chữ יוֹד - Y^esud, số 3246 và chữ יָסַד - Y^asad, số 3245 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thành lập, sự thiết lập, sự sáng lập, nền móng, căn cứ, nền tảng, cơ sở, phần đầu tiên trước nhất, lúc bắt đầu, căn nguyên, nguyên nhân.*

Chữ hòn đá - a stone ^{H68} chép trong câu 16 trên, đó là chữ אֶבֶן - eben, số 68 ra từ chữ בָּנָה - bânah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một hòn đá, để bắt đầu xây dựng, để sanh sản con cái, để tạo nên, để chế tạo, để sửa chữa, để thiết lập,*

Chữ góc - corner ^{H6438} chép trong câu 16 trên, đó là chữ פִּנָּה - pinnâh, số 6438 ra từ chữ פֶּן - pên, số 6434 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *góc, trọng yếu, cơ bản, chính, chủ yếu, đồn lũy, pháo đài; để rẽ, để chuyển hướng,*

Chữ quý báu - precious ^{H3368} chép trong câu 16 trên, đó là chữ יָקָר - yâqâr, số 3368 ra từ chữ קָרָה - yâqâr, số 3365 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *có giá trị lớn, sự sáng rực rỡ, sự trong sạch, sự quý giá, sự xuất sắc, sự vượt trội, sự cực kỳ to lớn, thanh danh, làm cho được quý giá, được đánh giá cao,*

Chữ nền bền vững - sure ^{H3245} foundation ^{H4143} chép trong câu 16 trên, đó là chữ מוֹסָד - musâd, số 4143 ra từ chữ יָסַד - yâsad, số 3245 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thành lập, sự thiết lập, sự sáng lập, nền móng, căn cứ, nền tảng, cơ sở, phần đầu tiên trước nhất, lúc bắt đầu, căn nguyên, nguyên nhân, sự sắp đặt, sự ra lệnh, sự chỉ định, sự bố trí, sự ban hành luật pháp, sự phong chức, sự chắc chắn,*

Chữ tin - believeth ^{H539} chép trong câu 16 trên, đó là chữ אָמַן - âman, số 539 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *xây dựng theo, ủng hộ, tin cậy vào, dựa vào, thực hiện theo, trung thành với, noi theo;*

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên (cũng là ban cho hết thảy loài

người, là loài được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời và được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời), Ngài đã phán rõ về mục đích của việc Ngài ban Luật pháp đó cho loài người.

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các ngươi đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các ngươi trên cánh chim đại bàng (eagles' wings) làm sao, và dẫn các ngươi đến cùng Ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các ngươi vâng Lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các ngươi sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các ngươi sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho loài người, là loài đã được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời, nhưng đã vì tội lỗi của A-đam (người thứ nhất được tạo nên trên đất này) mà loài người hết thấy phải ngồi trong bóng của chết và bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, ấy là để loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời mà nhận được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời và chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ giải cứu, giải phóng và giải thoát loài người (tâm linh) ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, bấy giờ tâm linh của loài người sẽ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời.

Trong quá trình tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, tâm linh của người tin Chúa sẽ kinh nghiệm được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, cùng nhận biết sự công bình của Đức Chúa Trời, được tỏ ra qua Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người và khi tâm linh của người ta đã được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời, thì tâm linh đó cũng đã thật sự nhận biết chân giá trị của Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, điều đó không chỉ giúp cho người đó được phục hồi quyền kế tự Đức Chúa Trời, mà còn giúp cho người ấy, tức là tâm linh người ấy được đồng kế tự với Đấng Christ, nghĩa là được đồng kế tự với chức vụ thầy tế lễ thượng phẩm đời đời của Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Jêsus Christ đã được lập làm thầy tế lễ thượng phẩm đời đời theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Những người tin Chúa mà không xứng đáng với chức vụ thầy tế lễ, không xứng đáng với quyền được đồng kế tự với Đức Chúa Jêsus Christ, thì sẽ ra thế nào ?

Mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người là để tìm một dòng dõi thánh và một nước thầy tế lễ, điều đó không có nghĩa là hết thấy những người được cứu rồi linh hồn mình đều sẽ được làm thầy tế lễ của Đức Chúa Trời, nhưng có một tiêu chuẩn không thể thay đổi, đó là mọi người tin Chúa phải nên thánh, vì nếu không nên thánh, thì người ta không thể thấy được Đức Chúa Trời, đồng nghĩa với sự người đó bị loại bỏ lại trên đất này, như Lời Chúa đã chép:

1 Phi-e-rơ 1:15-16: **Nhưng, như Đấng gọi anh em là thánh, thì anh em cũng phải thánh trong mọi cách ăn ở mình, bởi có chép rằng: Hãy nên thánh, vì Ta là thánh.**

Hê-bơ-rơ 12:14: **Hãy cầu sự bình an với mọi người, cùng tìm theo sự nên thánh, vì nếu không nên thánh thì chẳng ai được thấy Đức Chúa Trời.**

Chúng ta cần phải nhận biết ý nghĩa của danh **Y-sơ-ra-ên** mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt cho Gia-cốp, khi người đã thắng hơn những sự cám dỗ của loài người xác thịt, mà danh **Y-sơ-ra-ên** đó, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đó là chữ יִשְׂרָאֵל - **Yisra'el**, số 3478 ra từ chữ סָרַח - **sarah**, số 8280, có nghĩa là: **người có quyền phép của con vua, người được cai trị như Đức Chúa Trời;**

Như vậy, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn dòng dõi ra từ Gia-cốp, để từ dòng dõi này mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ có được một dòng dõi thánh và những người trong dòng dõi thánh này cũng sẽ được luyện lọc để có được một nước thầy tế lễ cho Đức Chúa Trời.

Trong sự biết trước của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời về số lượng linh hồn được cứu rồi cũng như trong số lượng được cứu rồi đó, sẽ có những người được chọn trong sự biết trước của Đức Chúa Trời về chức vụ thầy tế lễ nhà vua, mà thời gian của sự cứu chuộc loài người đã được ấn định trong sự khôn ngoan và sự mưu luận của Đức Chúa Trời, qua các kỳ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người ở trên đất này phải trải

qua những sự thử thách để luyện lọc những người xứng đáng theo kế hoạch đã định của Đức Chúa Trời.

Rô-ma 11:1-36: Vậy tôi nói: Đức Chúa Trời có bỏ dân Ngài chăng? Chẳng hề như vậy; vì chính tôi là dân Y-sơ-ra-ên, dòng dõi Áp-ra-ham, về chi phái Bên-gia-min. Đức Chúa Trời chẳng từng bỏ dân Ngài đã biết trước. Anh em há chẳng biết Kinh Thánh chép về chuyện Ê-li sao? thể nào người kiện dân Y-sơ-ra-ên trước mặt Đức Chúa Trời mà rằng: Lạy Chúa, họ đã giết tiên tri Ngài, hủy phá bàn thờ Ngài; tôi còn lại một mình, và họ tìm giết tôi. Nhưng Đức Chúa Trời đáp lại thể nào? Ta đã để dành cho Ta bảy ngàn người nam chẳng hề quỳ gối trước mặt Ba-anh. Ngày nay cũng vậy, có một phần còn sót lại theo sự lựa chọn của ân điển. Nhưng nếu bởi ơn thì chẳng phải bởi việc làm nữa; bằng chẳng, thì ơn không còn phải là ơn. Vậy thì làm sao? Ấy là dân Y-sơ-ra-ên chẳng được điều mình tìm; song những kẻ lựa chọn thì đã được, và những kẻ khác thì bị cứng lòng, như có chép rằng: Đức Chúa Trời đã cho họ mờ tối, con mắt chẳng thấy, lỗ tai chẳng nghe, cho đến ngày nay. Lại, Đa-vít có nói: Ước gì bàn tiệc của họ trở nên bầy, lưới, nên díp vấp chân và sự phạt công bình cho họ; Ước gì mắt họ mù không thấy được, và lưng họ cứ khom luôn! Tôi lại hỏi rằng: Có phải dân Y-sơ-ra-ên vấp chân đường ấy hầu cho té xuống chăng? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là bởi tội lỗi họ mà sự cứu đã đến cho dân ngoại, hầu để giục lòng tranh đua của họ. Vả, nếu tội lỗi họ đã làm giàu cho thế gian, sự kém sút họ đã làm giàu cho dân ngoại, thì hưởng chi là sự thịnh vượng của họ! Tôi nói cùng anh em là người ngoại: bấy lâu tôi làm sứ đồ cho dân ngoại, tôi làm vinh hiển chức vụ mình, cố sức để giục lòng tranh đua của những kẻ đồng tộc tôi, và để cứu mấy người trong đám họ. Vì nếu sự dứt bỏ họ ra đã làm sự hòa thuận cho thiên hạ, thì sự họ trở lại trong ân điển há chẳng phải là sự sống lại từ trong kẻ chết sao? Vả, nếu trái đầu mùa là thánh, thì cả đồng cũng thánh; và nếu rễ là thánh, thì các nhánh cũng thánh. Ví bằng có một hai nhánh bị cắt đi, và người vốn là cây ô-li-ve hoang được tháp vào chỗ các nhánh ấy để có phần về nhựa và rễ của cây ô-li-ve, thì chớ khoe mình hơn các nhánh đó. Nhưng nếu người khoe mình, thì hãy biết rằng ấy chẳng phải là người chịu đựng cái rễ, bèn là cái rễ chịu đựng người. Người sẽ nói rằng: Các nhánh đã bị cắt đi, để ta được tháp vào chỗ nó. Phải lắm; các nhánh đó đã bị cắt bởi cớ chẳng tin, và người nhờ đức tin mà còn; chớ kiêu ngạo, hãy sợ hãi. Vì nếu Đức Chúa Trời chẳng tiếc các nhánh nguyên, thì Ngài cũng chẳng tiếc người nữa. Vậy hãy xem sự nhân từ và sự nghiêm ngặt của Đức Chúa Trời: sự nghiêm ngặt đối với họ là kẻ đã ngã xuống, còn sự nhân từ đối với người, miễn là người cầm giữ mình trong sự nhân từ Ngài: bằng chẳng, người cũng sẽ bị chặt. Về phần họ, nếu không ghì mài trong sự chẳng tin, thì cũng sẽ được tháp; vì Đức Chúa Trời có quyền lại tháp họ vào. Nếu chính người đã bị cắt khỏi cây ô-li-ve hoang thuận tánh mình, mà được tháp vào cây ô-li-ve tốt nghịch tánh, thì hưởng chi những kẻ ấy là nhánh nguyên sẽ được tháp vào chính cây ô-li-ve mình! Vả, hỡi anh em, tôi không muốn anh em chẳng biết sự mẫu nhiệm này, e anh em khoe mình khôn ngoan chẳng: ấy là một phần dân Y-sơ-ra-ên đã sa vào sự cứng lòng, cho đến chừng nào số dân ngoại nhập vào được đầy đủ; vậy thì cả dân Y-sơ-ra-ên sẽ được cứu, như có chép rằng: Đấng Giải cứu sẽ đến từ Si-ôn, cất sự vô đạo ra khỏi Gia-cốp; Ấy là sự giao ước mà Ta sẽ lập với họ, khi Ta xóa tội lỗi họ rồi. Nếu luận về Tin Lành thì họ là nghịch thù bởi cớ anh em, còn luận về sự lựa chọn, thì họ được yêu thương bởi cớ các tổ phụ; vì các sự ban cho và sự kêu gọi của Đức Chúa Trời chẳng hề đổi lại được bao giờ. Lại như khi trước anh em đã nghịch cùng Đức Chúa Trời, mà bây giờ được thương xót bởi sự nghịch của họ, thì cũng một thể ấy, bây giờ họ đã nghịch, hầu cho cũng được thương xót bởi sự thương xót đã tỏ ra với anh em. Vì Đức Chúa Trời đã nhốt mọi người trong sự bần nghịch, đặt thương xót hết thảy. Ôi! sâu nhiệm thay là sự giàu có, khôn ngoan và thông biết của Đức Chúa Trời! Sự phán xét của Ngài nào ai thấu được, đường nẻo của Ngài nào ai hiểu được! Vì, ai biết ý tưởng Chúa, ai là kẻ bàn luận của Ngài? Hay là ai đã cho Chúa trước, đặt nhận lấy điều gì Ngài báo lại? Vì muôn vật đều là từ Ngài, bởi Ngài và hướng về Ngài. Vinh hiển cho Ngài đời đời, vô cùng! A-men.

Chúng ta đã nhận được các bằng chứng thuộc về sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người trên đất này, không chỉ có một lần và cũng không phải chỉ là sự cứu rỗi linh hồn loài người, nhưng là theo kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời, để qua các bằng chứng đó mà chúng ta nhận biết ý nghĩa của việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng cơn nước lụt để huỷ diệt loài người hung ác, cùng các loài vật hung hăng ở trên đất này (trong đời của Nô-ê). Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng

Nô-ê, là người công bình, đồng đi cùng Đức Chúa Trời, đóng một chiếc tàu để cứu cả nhà người, cùng với các loài sanh vật được Ngài chọn cho được bảo toàn sự sống mình trên trái đất này sau cơn nước lụt, mà những sự đó nằm trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời.

Như chúng ta đã biết, Lời Đức Chúa Trời hằng còn đến muôn đời, nghĩa là từ khi trái đất, cùng muôn vật trên đất này được dựng nên và kể từ khi A-đam được tạo nên trên đất này, đã được chép trong Kinh-Thánh, cho đến khi muôn vật trong khoảng không trên trời, như mặt trời, mặt trăng cùng các ngôi sao, cũng như trái đất, biển, âm phủ không còn nữa, thì Lời Đức Chúa Trời vẫn hằng còn và như vậy, mọi sự đã chép trong sách Sáng thế ký, được gọi là **Đá góc quý báu**, là **nền bền vững** đó, cùng những sự thuộc về thời kỳ cuối cùng sự cứu chuộc loài người của Đức Chúa Trời, vì cả Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ.

Lời Đức Chúa Trời chép trong sách Sáng thế ký đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng để tỏ cho loài người biết rằng, Ngài là Đức Chúa Trời toàn năng và sự Khôn ngoan của Ngài là không thể dò, vì Ngài là Đấng đã tạo nên muôn vật và Ngài làm mọi sự và Ngài ở trong mọi sự từ lúc ban đầu, cho đến sự cuối cùng trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh và một nước thầy tế lễ, đều đã được chép trong sách Sáng thế ký, mà Ngài đã trao cho Môi-se và được gọi là Luật pháp của Đức Chúa Trời. Qua vua Sa-lô-môn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cảnh cáo loài người rằng: **“Điều chi đã có, ấy là điều sẽ có; điều gì đã làm, ấy là điều sẽ làm nữa; chẳng có điều gì mới ở dưới mặt trời. Nếu có một vật chi mà người ta nói rằng: Hãy xem, cái này mới, vật ấy thật đã có rồi trong các thời đời trước ta.”** (Truyền đạo 1:9-10)

Chiếc tàu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Nô-ê đóng đó là bóng về kế hoạch tìm kiếm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và qua mọi sự được chép trong sách Sáng thế ký mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tìm được những người, mà ngọn đèn của Ngài nơi những người đó vẫn còn sáng và nhận biết Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật và nhận biết công việc của Đức Chúa Trời cùng nhận biết trách nhiệm của mình, là khi được nghe tiếng của Đức Giê-Hô-Va thì phải trỗi dậy để làm công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao cho loài người từ lúc ban đầu.

Những tâm linh đó sẽ nhận biết ý nghĩa cùng nhận biết đường lối của Đức Chúa Trời, khi được sự sáng của Đấng Christ chiếu trên mình, như Lời Chúa đã chép.

Ê-sai 60:1: **Hãy dấy lên, và sáng lòe ra! Vì sự sáng người đã đến, và vinh quang Đức Giê-hô-va đã mọc lên trên người.**

Ê-phê-sô 5:14: **Cho nên có chép rằng: Người đang ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng người.**

Bây giờ chúng ta cùng đến với những sự mầu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời, được giấu trong văn tự.

Sáng thế ký 8:1-18: **Vả, Đức Chúa Trời nhớ lại Nô-ê cùng các loài thú và súc vật ở trong tàu với người, bèn khiến một trận gió thổi ngang qua trên đất, thì nước dừng lại. Các nguồn của vực lớn và các đập trên trời lấp ngăn lại; mưa trên trời không sa xuống nữa. Nước giạt khỏi mặt đất, lần lần vừa hạ vừa giạt; trong một trăm năm mười ngày nước mới bớt xuống. Đến tháng bảy, ngày mười bảy, chiếc tàu tấp trên núi A-ra-rát. Nước cứ lần lần hạ cho đến tháng mười; ngày mồng một tháng đó, mấy đỉnh núi mới lộ ra. Được bốn mươi ngày, Nô-ê mở cửa sổ mình đã làm trên tàu, thả một con quạ ra; quạ liệng đi liệng lại cho đến khi nước giạt khô trên mặt đất. Người cũng thả một con bồ câu ra, đặt xem thử nước hạ bớt trên mặt đất chưa. Nhưng bồ câu chẳng tìm được nơi nào đáp chân xuống, bèn bay trở về trong tàu cùng người, vì nước còn khắp cả trên mặt đất. Nô-ê giơ tay bắt lấy bồ câu, đem vào tàu lại với mình. Đoạn, người đợi bảy ngày nữa, lại thả bồ câu ra khỏi tàu; đến chiều bồ câu về cùng người, và nầy, trong mỏ tha một lá Ô-li-ve tươi; Nô-ê hiểu rằng nước đã giảm bớt trên mặt đất. Người đợi bảy ngày nữa, thả bồ câu ra; nhưng chuyến nầy bồ câu chẳng trở về cùng người nữa. Nhằm năm sáu trăm một của đời Nô-ê, ngày mồng một, tháng giêng, nước đã giạt bầy mặt đất khô; Nô-ê bèn giở mui tàu mà nhìn; nầy, mặt đất đã se. Đến tháng hai, ngày hai mươi bảy, đất đã khô rồi. Đức Chúa Trời bèn phán cùng Nô-ê rằng: Hãy ra khỏi tàu, người, vợ các con và các dâu người. Hãy thả ra với người mọi vật sống của các xác thịt đã ở cùng người: nào chim, nào thú, nào côn trùng bò trên đất, hầu cho chúng nó sanh sản, và thêm nhiều trên mặt đất. Vậy, Nô-ê cùng vợ người, các con trai và các dâu người ra khỏi tàu.**

Bản King James version chép câu 1 đến câu 4 trên như sau: ¹And God^{H430} remembered^{H2142} Noah^{H5146}, and

every^{H3605} living^{H2416} thing, and all^{H3605} the cattle^{H929} that was with him in the ark^{H8392}; and God^{H430} made a wind^{H7307} to pass^{H5674} over^{H5921} the earth^{H776}, and the waters^{H4325} asswaged^{H7918}; ²The fountains^{H4599} also of the deep^{H8415} and the windows^{H699} of heaven^{H8064} were stopped^{H5534}, and the rain^{H1653} from heaven^{H8064} was restrained^{H3607}; ³And the waters^{H4325} returned^{H7725} from off^{H5921} the earth^{H776} continually^{H1980-H7725}; and after the end^{H7097} of the hundred^{H3967} and fifty^{H2572} days^{H3117} the waters^{H4325} were abated^{H2637}. ⁴And the ark^{H8392} rested^{H5117} in the seventh^{H7637} month^{H2320}, on^{H5921} the seventeenth^{H7651-H6240} day^{H3117} of the month^{H2320}, upon the mountains^{H2022} of Ararat^{H780}.

Chữ nhớ lại - remembered^{H2142} chép trong câu 1 trên, đó là chữ זָכַר - zakar, số 2142 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Để được ghi nhớ, được nhắc đến để tưởng nhớ, để làm một tượng đài để ghi nhớ, khiến cho để lưu tâm đến, khiến cho chú ý đến.*

Chữ Nô-ê - Noah^{H5146} chép trong câu 1 trên, đó là chữ נֹחַ - Noach, số 5146 cũng là chữ נוּחַ - nuwach, số 5118 ra từ chữ נוּחַ - nuwach, số 5117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự nghỉ ngơi, nơi nghỉ ngơi, sự ổn định và được ở lại, sự đặt lại, khiến cho được nghỉ ngơi, để còn lại, sự từ bỏ, bị bỏ lại, sự còn lại;*

Chữ gió - wind^{H7307} chép trong câu 1 trên, đó là chữ רוּחַ - ruach, số 7307 ra từ chữ רוּחַ - ruach, số 7306 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *gió, hơi thở, sự sống, thể khí, thần linh*

Chữ thổi ngang - to pass^{H5674} chép trong câu 1 trên, đó là chữ עָבַר - 'abar, số 5674 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự vượt qua, sự trải qua, sự điều hành qua, nguyên nhân để vượt qua, sự chấm dứt sắc lệnh liên quan đến,*

Chữ dừng lại - asswaged^{H7918} chép trong câu 1 trên, đó là chữ שָׁכַךְ - shakak, số 7918 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *liên kết lại như đan lưới, giảm bớt cơn giận dữ, làm ngớt cơn lụt, khiến cho ngừng lại,*

Chữ các nguồn - the fountains^{H4599} chép trong câu 2 trên, đó là chữ מַעְיָן - ma'yan, số 4599 ra từ chữ מַעְיָן - 'ayin, số 5869 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nguồn gốc, căn nguyên của sự việc, động cơ khiến hành động xảy ra, nguồn sông, nguồn nước;*

Chữ vực - the deep^{H8415} chép trong câu 2 trên, đó là chữ תְּהוֹם - tehowm, số 8415, ra từ chữ תְּהוֹם - huwm, số 1949 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *vực sâu, vực thẳm, địa ngục, bên dưới mặt đất; sự phá hại, sự huỷ diệt, làm mất hiệu lực, làm cho thất bại, làm cho rối trí, làm cho lo lắng, làm cho bất an,*

Chữ các đập - the windows^{H699} chép trong câu 2 trên, đó là chữ אֲרֻבָּה - 'arubbâh, số 0699 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *các cửa sổ, lưới, hàng rào đan chéo, cửa tháo nước, miệng núi lửa, ống thoát khói;*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, Ngài không hề quên bất kỳ điều gì đối với muôn vật mà Ngài đã tạo dựng nên, hoặc trên thiên đàng, hoặc trên đất hoặc trong nước dưới đất, vì thế cho nên việc Lời Chúa chép trong văn tự rằng: **Đức Chúa Trời nhớ lại Nô-ê cùng các loài thú và súc vật ở trong tàu với người** chép trong câu 1 trên, đó là sự mầu nhiệm mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không muốn loài người, hay là bất kỳ một thiên sứ nào được biết, cho đến kỳ đã định trong sự biết trước của Ngài.

Chúng ta có thể thấy lẽ thật này được tỏ ra qua việc Đức Giê-Hô-Va sai thiên sứ Gáp-ri-ên bay đến gặp tiên tri Đa-ni-ên, để tỏ cho người biết những sự sẽ xảy đến, nhưng Đức Chúa Trời đã không cho Đa-ni-ên biết những sự mầu nhiệm về những điều mà người đã nhìn thấy trong Khải tượng, như Lời Chúa đã chép;

Đa-ni-ên 12:1-13: Trong kỳ đó, Mi-ca-ên, quan trưởng lớn, là đấng đứng thay mặt con cái dân người sẽ trỗi dậy. Lúc đó sẽ có tai nạn, đến nỗi từ khi mới có nước đến kỳ đó cũng chẳng có như vậy bao giờ. Bấy giờ, trong vòng dân sự người, kẻ nào được ghi trong quyển sách kia thì sẽ được cứu. Nhiều kẻ ngủ trong bụi đất sẽ thức dậy, kẻ thì để được sự sống đời đời, kẻ thì để chịu sự xấu hổ như nhục đời đời. Những kẻ khôn sáng sẽ được rực rỡ như sự sáng trên vòng khưng; và những kẻ dốt đem nhiều người về sự công bình sẽ sáng láng như các ngôi sao đời đời mãi mãi. Còn như người, hỡi Đa-ni-ên, người hãy đóng lại những lời này, và hãy đóng ấn sách này cho đến kỳ cuối cùng. Nhiều kẻ sẽ đi qua đi lại, và sự học thức sẽ được thêm lên. Bấy giờ, ta, Đa-ni-ên nhìn xem, và nầy, có hai người khác đang đứng, một người ở bờ bên nầy sông, một người ở bờ bên kia. Một người hỏi người mặc vải gai đang đứng ở trên nước sông, rằng: Đến cuối cùng những sự lạ nầy được bao lâu? Ta nghe người mặc vải gai đứng trên nước sông,

người cất tay hữu và tay tả lên trời, chỉ Đấng hằng sống mà thề rằng sẽ trải qua một kỳ, những kỳ, và nửa kỳ; và khi quyền của dân thánh đã bị tan tác hết, thì các sự nầy đều xong. Ta, Đa-ni-ên, nghe những điều đó, nhưng ta không hiểu. Và ta nói rằng: Lạy chúa tôi, cuối cùng các sự nầy sẽ ra thể nào? Người trả lời rằng: Hỡi Đa-ni-ên, hãy đi; bởi vì những lời nầy đã đóng lại và đóng ấn cho đến kỳ cuối cùng. Sẽ có nhiều kẻ tự làm nên tinh sạch và trắng, và được luyện lọc. Nhưng những kẻ dữ sẽ cứ làm điều dữ; trong những kẻ dữ chẳng ai sẽ hiểu; song kẻ khôn sáng sẽ hiểu. Từ kỳ trừ bỏ của lễ thiêu hằng dâng và sự gớm ghiếc làm cho hoang vu sự được lập lên, thì sẽ có một ngàn hai trăm chín mươi ngày. Phước thay cho kẻ đợi, và đến một ngàn ba trăm ba mươi lăm ngày! Còn người, hãy đi, cho đến có kỳ cuối cùng. Người sẽ nghỉ ngơi; và đến cuối cùng những ngày, người sẽ đứng trong sản nghiệp mình.

Chúng ta cần phải nhớ rằng, mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao trên bầu trời được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên để định thời tiết, thời kỳ, thời gian, về số ngày, tháng và năm đó là dành cho loài người xác thịt mà thôi, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng hằng sống, nên mọi sự thuộc về kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài đã được làm xong trong ngày thứ bảy của cuộc sáng thế, nên việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quên một điều gì đó, là không thể có được. Nhưng trong sự mưu luận mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép chép xuống trong văn tự, rằng: **Đức Chúa Trời nhớ lại Nô-ê cùng các loài thú và súc vật ở trong tàu với người**, không phải là nói về Ngài, nhưng là cho loài người sống trên đất này, ấy là qua những sự đã chép đó mà Đức Chúa Trời tìm thấy ai là người mà ngọn đèn của Ngài nơi người đó còn sáng, mà nhận biết những sự mầu nhiệm giấu kín này, thì người đó sẽ được chọn vào trong nước thầy tế lễ của Ngài.

Trong thời kỳ được gọi là giao ước cũ, không có một người nào được biết những sự mầu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời, vì trong suốt thời kỳ của giao ước cũ, giá cứu chuộc tâm linh loài người chưa có, nhưng qua Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, là Đấng trung bảo giữa loài người với Đức Chúa Trời, mà những người được chọn và được bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban thần trí của sự khôn ngoan và sự tỏ ra để người đó nhận biết Ngài thông qua quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, như sứ đồ Phao-lô đã làm chứng:

Ê-phê-sô 1:17-23: **Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời nầy, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.**

Thánh-Linh của Đấng Christ đã tỏ cho chúng ta biết sự mầu nhiệm, được gọi là của báu Nước Thiên đàng, vốn được giấu trong ý nghĩa gốc của Lời Đức Chúa Trời, vì Lời của Đức Chúa Trời được ví là cây sự sống, mà đã là cây, thì có gốc rễ, thân cành và bông trái, mà nguồn sự sống cho cây đó chính là bộ gốc cùng các rễ của cây. Đức Chúa Jêsus Christ đã tỏ ra lẽ thật này qua ví dụ về Nước Thiên đàng.

Ma-thi-ơ 13:44: **Nước thiên đàng giống như của báu chôn trong một đám ruộng kia. Một người kia tìm được thì giấu đi, vui mừng mà trở về, bán hết gia tài mình, mua đám ruộng đó.**

Chữ **Nước** (Nước thiên đàng) chép trong câu 44 trên, đó là chữ βασιλεία - *basileia*, số 932 của ngôn ngữ Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **“nền tảng của quyền phép, sự cai trị, hoàng gia của vua”**

Để chúng ta có thể hiểu được chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Luật pháp văn tự, chúng ta cần phải biết ý nghĩa gốc của các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và được chép thành văn tự, hoặc ngôn ngữ Hê-bơ-rơ (cho phần Cựu-ước), hoặc ngôn ngữ Hy-lạp (cho phần Tân-ước).

Chữ **nhớ lại** được chép trong Sáng thế ký đoạn 8 câu 1 đó, phải được hiểu theo đúng ý nghĩa gốc của chữ đó, có nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn loài người, tức là những người tin Đức Chúa Trời và muốn nhận được sự cứu chuộc của Ngài, phải nhớ lại tất cả mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép xảy

ra cho loài người, nhất là mọi sự đã được chép trong sách Sáng thế ký.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không hề quên, nhưng mọi Lời của Ngài được chép thành văn tự đó là dành cho loài người, chứ không phải cho Ngài. Loài người phải nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời và sống theo ý muốn của Đức Chúa Trời, vì Kinh-Thánh chép về loài người chúng ta.

Chữ **nhớ lại** - remembered^{H2142} chép trong câu 1 trên, đó là chữ זָכַר - **zakar**, số 2142 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Để được ghi nhớ, được nhắc đến để tưởng nhớ, để làm một tượng đài để ghi nhớ, khiến cho để lưu tâm đến, khiến cho để ý đến, chú ý đến.**

Nghĩa là khi người ta đọc Kinh-Thánh, thì phải nhận biết ý nghĩa thuộc về thần linh và sự sống, vì Lời của Đức Chúa Trời cùng các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán đó, đều thuộc về thần linh và sự sống, có quyền phép thấp sáng ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi loài người, để phục hồi sự sống cùng phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời cho những người nào nhận biết được Lẽ thật ở trong Lời Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus Christ đã từng nhắc nhở những người tin Chúa về việc khi người ta đọc Lời Chúa trong Kinh-Thánh, thì phải để ý đến những sự mẫu nhiệm giấu kín trong các lời văn tự đó.

Ma-thi-ơ 24:14-15: **Tin Lành nầy về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến. Khi các người sẽ thấy sự gớm ghiếc tàn nát lập ra trong nơi thánh, mà đáng tiên tri Đa-ni-ên đã nói (ai đọc phải để ý),**

Bản King James version chép: **And this gospel of the kingdom shall be preached in all the world for a witness unto all nations; and then shall the end come. When ye therefore shall see the abomination of desolation, spoken of by Daniel the prophet, stand in the holy place, (whoso readeth, let him understand:)**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép chép chữ **nhớ lại** trong câu 1 của Sáng thế ký đoạn 8, đó là một sự mách bảo cho những người nào có lòng tìm kiếm của báu Nước Thiên đàng, **phải để ý đến, phải lưu tâm đến**, vì những sự đã xảy ra đó, sẽ được lặp lại, vì những sự đó là bóng về những kỳ sẽ được xảy ra trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh và một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời.

Như các bài trước đã đề cập đến Nô-ê là người công bình và trọn vẹn, đồng đi cùng Đức Chúa Trời, được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giao cho trách nhiệm **đóng chiếc tàu để cứu cả nhà người**, mặc dù mọi sự đã xảy ra đó là sự thật, nhưng những sự đó cũng là bóng về những sự sẽ xảy ra cho loài người trải những kỳ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh và một nước thầy tế lễ của Ngài.

Nô-ê là bóng về những người công bình và trọn vẹn, luôn vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, là những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn từ trước khi sáng thế để những người đó được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, Ngài là thầy tế lễ thượng phẩm đời đời của Đức Chúa Trời. Những người được chọn đó sẽ tiếp tục làm công việc như Nô-ê đã làm, nhưng không phải như trong xác thịt, mà là trong Lẽ thật, mà chiếc tàu Nô-ê đã đóng đó là bóng về nguyên tắc cấu trúc Hội-Thánh của Đức Chúa Trời (cũng là Hội-Thánh của Đấng Christ) ở trên đất này.

Định nghĩa **Hội-Thánh** - Holy convocation - מִקְרָא - **miqra**, số 4744 trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là **“hội đồng những người được kêu gọi, được chỉ định, được nên thánh”** bởi quyền phép của Lẽ thật trong Lời Đức Chúa Trời (Giăng 17:17), mà **cây Gô-phe** và **chai** được dùng để **trét bề trong và bề ngoài** của chiếc tàu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Nô-ê dùng để đóng đó là bóng.

Nô-ê là bóng cho hết cả những người sẽ cứu rỗi linh hồn mình bởi quyền phép của Lời Đức Chúa Trời trải các thời đại, vì thế cho nên khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đóng chiếc cửa duy nhất để loài người cùng các loài thú đồng nhờ đó mà vào được trong chiếc tàu, thì sự cứu chuộc loài người vào thời kỳ thứ nhất đó đã hoàn thành và khi nước từ trên trời đổ xuống cùng nước từ các nguồn vực sâu dâng lên khiến chiếc tàu đó nổi lên khỏi mặt nước, thì những người bên ngoài không thể vào được chiếc tàu đó, nghĩa là sự trừng phạt những người hung ác trên đất này đã bắt đầu.

Thời kỳ sự cứu chuộc đầu tiên của Đức Chúa Trời dành cho loài người đã hoàn thành, khi cửa của chiếc tàu được Đức Chúa Trời đóng lại (Sáng thế ký 7:16), nhiệm vụ của Nô-ê đã hoàn thành và những người trong gia đình của Nô-ê đã nhận được phần thưởng mình, mặc dù họ tiếp tục sống trên đất này sau cơn nước lụt, nhưng trong Lẽ thật về kế hoạch tìm một dòng dõi thánh của Đức Chúa Trời đã hoàn thành giai đoạn 1.

Những sự đã xảy ra trên đất này trong đời của Nô-ê, cũng vẫn còn tiếp tục xảy ra trên đất này cho tới khi

tận thế, vì như Đức Giê-hô-Va đã tự nói trong lòng của Ngài về loài người, đã được chép trong Kinh-Thánh.

Sáng thế ký 8:21-22: Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sạch đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; Ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như Ta đã làm. Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.

Truyền Đạo 3:15: Điều chi hiện có, đã có ngày xưa; điều gì sẽ xảy đến, đã xảy đến từ lâu rồi: Đức Chúa Trời lại tìm kiếm việc gì đã qua.

Bản King James version chép: ¹⁵That which hath been ^{H1961} is now ^{H3528}; and that which ^{H834} is to be hath already ^{H3528} been ^{H1961}; and God ^{H430} requireth ^{H1245} that which is past ^{H7291}.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **tìm kiếm** - **requireth**^{H1245} chép trong câu 15 trên, đó là chữ **בִּקֵּשׁ** - **baqash**, số 1245 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự yêu cầu cần phải làm theo, sự đòi hỏi chính xác, sự ra lệnh, sự điều tra, sự thẩm tra chính thức;**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, mọi sự thuộc về sự cứu chuộc, sự tìm kiếm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài đã được làm xong vào ngày thứ bảy của cuộc sáng thế, nghĩa là Lời của Đức Chúa Trời khi đã khỏi miệng Ngài, sẽ hoàn thành công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định trong lòng và nói ra trong kỳ đã định của Đức Chúa Trời.

Việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mạng lệnh cho Nô-ê đóng một chiếc tàu để cứu cả nhà người, cùng các loài thú đồng đã được hoàn thành trong thuộc thể, nhưng những sự đó là bóng cho kế hoạch thuộc linh của Đức Chúa Trời và sẽ được tiếp tục làm theo cách mới của Đức Chúa Trời, mà chúng ta có thể nhận biết được qua Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh.

Sự cứu chuộc loài người giai đoạn 1 của Đức Chúa Trời dành cho loài người bắt đầu được chép trong Sáng thế ký đoạn 6 câu 13 và thời gian hoàn thành sự cứu chuộc đó được chép trong Sáng thế ký đoạn 7 câu 16.

Sự cứu chuộc giai đoạn 1 là sự phán xét công bình của Đức Chúa Trời đối với loài người trên đất này vào thời kỳ từ A-đam cho đến đời của Nô-ê, và chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép thế nào về sự phán xét này.

1 Phi-e-rơ 3:18-22: **Vả, Đấng Christ cũng vì tội lỗi chịu chết một lần, là Đấng công bình thay cho kẻ không công bình, để dẫn chúng ta đến cùng Đức Chúa Trời; về phần xác thịt thì Ngài đã chịu chết, nhưng về phần linh hồn thì được sống. Ấy bởi đồng một linh hồn đó, Ngài đi giảng cho các linh hồn bị tù, tức là kẻ bội nghịch thuở trước, về thời kỳ Nô-ê, khi Đức Chúa Trời nhin nhục chờ đợi, chiếc tàu đóng nên, trong đó có ít người được cứu bởi nước, là chỉ có tám người. Phép báp-tem bây giờ bèn là ảnh tượng của sự ấy để cứu anh em, phép ấy chẳng phải sự làm sạch ô uế của thân thể, nhưng một sự liên lạc lương tâm tốt với Đức Chúa Trời, bởi sự sống lại của Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng đã được lên trời, nay ngự bên hữu Đức Chúa Trời, các thiên sứ, các vương hầu, các quyền thế thấy đều phục Ngài.**

Sự cứu chuộc (thuộc linh) giai đoạn 2 của Đức Chúa Trời dành cho tâm linh loài người trên đất này bắt đầu được chép trong sách Sáng thế ký đoạn 15, đó là khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định lập giao ước với Áp-ram (Áp-ra-ham) và kể từ khi Lời Đức Chúa Trời được phán ra, thì kế hoạch cứu chuộc loài người và tìm một dòng dõi thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời bắt đầu được thi hành bởi chính Đức Giê-hô-Va.

Sáng thế ký 15:7-21: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Áp-ram rằng: Ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã dẫn người ra khỏi U-rơ, thuộc về xứ Canh-đê, để ban cho người xứ này làm sản nghiệp. Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, bởi cớ chi tôi biết rằng tôi sẽ được xứ này làm sản nghiệp? Đức Giê-hô-va đáp rằng: Người hãy bắt đem cho Ta một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con cu rừng và một con bò cái con. Áp-ram bắt đủ các loài vật đó, mổ làm hai, để mỗi nửa con mỗi bên đối với nhau, nhưng không mổ các loài chim ra làm hai. Có những chim ăn mỗi bay đáp trên mấy con thú chết đó, song Áp-ram đuổi nó đi. Vả, khi mặt trời vừa lặn, thì Áp-ram ngủ mê; nầy một cơn kinh hãi, tối tăm nhập vào mình người. Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Phải biết rằng, dòng dõi ngươi sẽ ngụ trong một xứ chẳng thuộc về chúng nó, làm tôi mọi cho dân xứ đó và bị họ hà hiếp bốn trăm năm. Nhưng, Ta sẽ đoán phạt dân mà dòng dõi ngươi sẽ làm tôi mọi đó; rồi khi ra khỏi xứ, thì sẽ được của cải rất nhiều. Còn ngươi sẽ bình yên về nơi tổ phụ, hưởng lộc già sung sướng, rồi qua đời. Đến đời thứ tư, dòng dõi ngươi sẽ trở lại đây, vì tội lỗi của dân A-mô-rít chưa được đầy đủ. Khi mặt trời đã

lặn, thành linh sự tối mật giáng xuống; kìa có một lò lớn khói lên, và một ngọn lửa lòe ngang qua các xác thịt đã mổ, Ngày đó, Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram, mà phán rằng: Ta cho dòng dõi người xứ này, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ó-phơ-rát, là xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.

Thời gian Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ra lệnh đóng chiếc tàu thuộc linh để cứu chuộc loài người (giai đoạn 2) bắt đầu được chép trong sách Xuất Ê-díp-tô Ký 19, đó là ngày 14 tháng Ba (Sivan năm 1445 B.C.) Tại nơi đồng vắng Si-na-i, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên và cũng tại nơi này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Môi-se lập A-rôn cùng các con trai của người làm chức thầy tế lễ, để giảng dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên và cũng tại nơi này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã gọi hội chúng Y-sơ-ra-ên là Hội-Thánh (Lê-vi ký 23:2).

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh đại bàng (eagles' wings) làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Lê-vi ký 23:1-2: **Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Đây là những ngày lễ của Đức Giê-hô-va các người hãy rao truyền ra là các hội thánh.**

Bây giờ chúng ta trở lại với những sự mầu nhiệm về chiếc tàu của Nô-ê, chép trong Sáng thế ký đoạn 8.

Sáng thế ký 8:1-2: **Vả, Đức Chúa Trời nhớ lại Nô-ê cùng các loài thú và súc vật ở trong tàu với người, bèn khiến một trận gió thổi ngang qua trên đất, thì nước dừng lại. Các nguồn của vực lớn và các đập trên trời lấp ngăn lại; mưa trên trời không sa xuống nữa.**

Chữ Nô-ê - Noah^{H5146} chép trong câu 1 trên, đó là chữ נֹחַ - Noach, số 5146 cũng là chữ נִוְחַח - nuwach, số 5118 ra từ chữ נִוְחַח - nuwach, số 5117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự nghỉ ngơi, nơi nghỉ ngơi, sự ổn định và được ở lại, sự đặt lại, khiến cho được nghỉ ngơi, để còn lại, sự từ bỏ, bị bỏ lại, sự còn lại;*

Như phần trước chúng ta vừa nói đến Nô-ê là người hình bóng về hết thảy những người tin Chúa, đồng đi với Đức Chúa Trời, nghĩa là hằng ở trong Lời Đức Chúa Trời, trải các thời đại, cho đến khi tận thế.

Theo Lẽ thật, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đóng cửa chiếc tàu của Nô-ê, thì điều đó đồng nghĩa với sự cứu chuộc gia đình của Nô-ê, cùng các loài thú đồng đã được hoàn thành và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm trọn phần còn lại đối muôn vật ở trong chiếc tàu, nghĩa là theo Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hứa.

Theo ý nghĩa gốc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, thì Nô-ê còn có nghĩa là *sự được nghỉ ngơi, được ổn định và được để lại, là sự đặt lại...* là những sự còn lại sau cơn nước lụt, mà cơn nước lụt đó là bóng về bảy năm đại nạn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ giáng xuống trên đất này, sau khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được Đức Thánh-Linh cất lên chốn không trung để gặp Đức Chúa Jêsus Christ và được Ngài đón về thiên đàng.

Thời gian **bốn mươi ngày và bốn mươi đêm** mưa từ các cửa sổ ở trên trời đổ xuống đất này, nâng bổng chiếc tàu khỏi mặt đất đó là bóng về công việc của Đức Thánh-Linh làm thành Giao-ước của Ngài.

Sáng thế ký 7:18: **Trên mặt đất nước lớn và dâng thêm nhiều lắm; chiếc tàu nổi trên mặt nước.**

Bản King James version chép: ¹⁸And the waters^{H4325} prevailed^{H1396}, and were increased^{H7235} greatly^{H3966} upon the earth^{H776}; and the ark^{H8392} went^{H3212} upon the face^{H6440} of the waters^{H4325}.

Chữ nước lớn - the waters^{H4325} prevailed^{H1396} chép trong câu 18 trên, đó là chữ גָּבַר - gabar, số 1396 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thắng thế, chiếm ưu thế, có sức mạnh, rất mạnh mẽ, cực kỳ mạnh, cực lớn, giao ước được xác nhận;*

Chữ dâng thêm - were increased^{H7235} chép trong câu 18 trên, đó là chữ רָבַח - rabah, số 7235 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trở nên rất lớn, càng trở nên nhiều, gia tăng cực kỳ, gấp bội,*

Nước mưa từ các cửa sổ trên trời mang ý nghĩa của Giao-ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với

loài người, còn nước từ các **vực lớn dưới đất** là sự báo trả của Luật pháp công bình, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, vì cố những sự người ta vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời thể nào, thì sự báo trả cũng sẽ mạnh thêm lên chừng đó, như trong bài trước (bài 8) chúng ta đã nói đến.

2 Cô-rinh-tô 2:15-17: **Vì chúng tôi ở trước mặt Đức Chúa Trời là mùi thơm của Đấng Christ, ở giữa kẻ được cứu, và ở giữa kẻ bị hư mất; cho kẻ này, mùi của sự chết làm cho chết; cho kẻ kia, mùi của sự sống làm cho sống. Ai xứng đáng cho những sự này? Vả, chúng tôi chẳng giả mạo Lời của Đức Chúa Trời như nhiều kẻ khác; nhưng chúng tôi lấy lòng chân thật, theo như đạo (Lời) từ Đức Chúa Trời đến thể nào, thì giảng ra thể ấy trước mặt Đức Chúa Trời, trong Đấng Christ.**

Chúng ta sẽ thấy những sự sẽ xảy đến đối với Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ vào thời kỳ sau rốt này, tương ứng với những sự đã xảy đến với loài người trong đời của Nô-ê.

Ma-thi-ơ 24:1-3: **Khi Đức Chúa Jêsus ra khỏi đền thờ, đang đi, thì môn đồ đến gần để chỉ cho Ngài xem các nhà thuộc về đền thờ. Ngài phán rằng: Các người có thấy mọi điều đó chẳng? Quả thật, Ta nói cùng các người, đây sẽ không còn một hòn đá nào chồng trên một hòn khác mà không bị đổ xuống. Ngài đang ngồi trên núi ô-li-ve, môn đồ tới riêng cùng Ngài, và nói rằng: Xin Chúa phán cho chúng tôi biết lúc nào những sự đó sẽ xảy ra? và có điềm gì chỉ về sự Chúa đến và tận thế.**

Người tin Chúa cần phải để ý vào các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài.

Các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã hỏi Chúa Jêsus rằng: **Xin Chúa phán cho chúng tôi biết lúc nào những sự đó sẽ xảy ra? và có điềm gì chỉ về sự Chúa đến và tận thế.**

Bản King James version chép phần câu hỏi của các môn đồ như sau: **and what shall be the sign of thy coming, and of the end of the world?**

Ma-thi-ơ 24:4-14: **Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hãy giữ, kẻo có kẻ dỗ dành các người. Vì nhiều người sẽ mạo Danh Ta đến mà nói rằng: Ta là Đấng Christ; và sẽ dỗ dành nhiều người. Các người sẽ nghe nói về giặc và tiếng đồn về giặc: hãy giữ mình, đừng bối rối, vì những sự ấy phải đến; song chưa là cuối cùng đâu. Dân này sẽ dấy lên nghịch cùng dân khác, nước nọ nghịch cùng nước kia; nhiều chỗ sẽ có đói kém và động đất. Song mọi điều đó chỉ là đầu sự tai hại. Bấy giờ, người ta sẽ nộp các người trong sự hoạn nạn và giết đi; các người sẽ bị mọi dân ghen ghét vì Danh Ta. Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau. Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dỗ dành lắm kẻ. Lại vì có tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lặn. Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ được cứu. Tin Lành này về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến.**

Tiếp theo câu trả lời về sự Đức Chúa Jêsus Christ trở lại để đón Hội-Thánh của Ngài về thiên đàng, thì Chúa Jêsus cũng trả lời luôn về sự **tận thế**, đó là:

Ma-thi-ơ 24:15-39: **Khi các người sẽ thấy sự gồm giếc tàn nát lập ra trong nơi thánh, mà đấng tiên tri Đa-ni-ên đã nói (ai đọc phải để ý), thì ai ở trong xứ Giu-đê hãy trốn lên núi; ai ở trên mái nhà, đừng xuống chuyên của cải trong nhà; và ai ở ngoài ruộng, đừng trở về lấy áo mình. Đang lúc đó, khôn khéo thay cho đàn bà có mang, và đàn bà cho con bú! Hãy cầu nguyện cho các người khỏi trốn tránh nhằm lúc mùa đông hay là ngày Sa-bát; vì lúc ấy sẽ có hoạn nạn lớn, đến nỗi từ khi mới có trời đất cho đến bây giờ chưa từng có như vậy, mà sau này cũng không hề có nữa. Nếu những ngày ấy không giảm bớt, thì chẳng có một người nào được cứu; song vì cố các người được chọn, thì những ngày ấy sẽ giảm bớt. Khi ấy, nếu có ai nói với các người rằng: Kia Đấng Christ ở đây hay là: Ở đó, thì đừng tin. Vì nhiều christ giả và tiên tri giả sẽ dấy lên, làm những dấu lớn, phép lạ, nếu có thể được thì họ cũng đến dỗ dành chính những người được chọn. Nay, Ta đã bảo trước cho các người. Vậy nếu người ta nói với các người rằng: Nay, Ngài ở trong đồng vắng, thì đừng đi đến; nay, Ngài ở trong nhà thì đừng tin. Vì như chớp phát ra từ phương đông, nháng đến phương tây, thì sự Con người đến sẽ cũng thế ấy. Nơi nào có xác chết, thì những chim ó sẽ nhóm tại đó. Sự tai nạn của những ngày đó vừa mới qua, thì mặt trời liền tối tăm, mặt trăng không sáng, các ngôi sao từ trên trời sa xuống, và thế lực của các tầng trời rung động. Khi ấy, điềm Con người sẽ hiện ra ở trên trời, mọi dân tộc dưới đất sẽ đầm ngực, và thấy Con người lấy đại quyền đại vinh ngự trên mây trời mà xuống. Ngài sẽ sai thiên sứ mình dùng tiếng kèn rất lớn mà nhóm lại những kẻ đã được lựa chọn của Ngài ở khắp bốn phương, từ cuối phương trời này cho đến tận phương**

kia. Hãy nghe lời ví dụ về cây vả, vừa lúc nhành non, lá mới đâm, thì các người biết mùa hạ gần tới. Cũng vậy, khi các người thấy mọi điều ấy, khá biết rằng Con người gần đến, Ngài đang ở trước cửa. Quả thật, Ta nói cùng các người, dòng dõi này chẳng qua trước khi điều kia chưa xảy đến. Trời đất sẽ qua, nhưng Lời Ta nói chẳng bao giờ qua đi. Về ngày và giờ đó, chẳng có ai biết chỉ cả, thiên sứ trên trời hay là Con cũng vậy, song chỉ một mình Cha biết mà thôi. Trong đời Nô-ê thể nào, khi Con người đến cũng thế ấy. Vì trong những ngày trước nước lụt, người ta ăn, uống, cưới, gả như thường cho đến ngày Nô-ê vào tàu, và người ta không ngờ chỉ hết cho đến khi nước lụt tới mà đùa đem đi hết thảy, khi Con người đến cũng như vậy.

Sự khác biệt giữa phần thứ nhất khác với phần thứ hai đó là, khi Đức Chúa Jêsus Christ trở lại đón Hội-Thánh về thiên đàng, thì loài người xác thịt không ai thấy được điều này, vì khi đó Đức Chúa Jêsus Christ ở trên chốn không trung, và chính Đức Thánh-Linh sẽ cất Hội-Thánh của Ngài, nghĩa là những người xứng đáng được cứu chuộc, sẽ được biến hoá thân thể xác thịt này thành thân thể vô hình trước khả năng nhìn biết của loài người thể gian.

1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:16-18: **Vì sẽ có tiếng kêu lớn và tiếng của thiên sứ lớn cùng tiếng kèn của Đức Chúa Trời, thì chính mình Chúa ở trên trời giáng xuống; bấy giờ những kẻ chết trong Đấng Christ, sẽ sống lại trước hết. Kế đến chúng ta là kẻ sống, mà còn ở lại, sẽ cùng nhau đều được cất lên với những người ấy giữa đám mây, tại nơi không trung mà gặp Chúa, như vậy chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn luôn. Thế thì, anh em hãy dùng lời đó mà yên ủi nhau.**

Trong thời kỳ Đức Chúa Jêsus Christ trở lại đón Hội-Thánh của Ngài, sẽ không có chiến tranh gây chết chóc như thời kỳ bảy năm đại nạn, là thời kỳ Chúa Jêsus sẽ tái lâm trên đất này và loài người xác thịt sẽ nhìn thấy Đức Chúa Jêsus Christ cùng các thánh đồ của Ngài từ trên mây trời ngự xuống, như Lời Chúa đã chép.

Ma-thi-ơ 24:29-31: **Sự tai nạn của những ngày đó vừa mới qua, thì mặt trời liền tối tăm, mặt trăng không sáng, các ngôi sao từ trên trời sa xuống, và thế lực của các tầng trời rung động. Khi ấy, diêm Con người sẽ hiện ra ở trên trời, mọi dân tộc dưới đất sẽ đấm ngực, và thấy Con người lấy đại quyền đại vinh ngự trên mây trời mà xuống. Ngài sẽ sai thiên sứ mình dùng tiếng kèn rất lớn mà nhóm lại những kẻ đã được lựa chọn của Ngài ở khắp bốn phương, từ cuối phương trời này cho đến tận phương kia.**

Những sự sẽ được tái diễn theo nguyên tắc ban đầu của sự cứu chuộc đã xảy đến trong đời của Nô-ê, đó là khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời khiến mưa từ trên trời đổ xuống và các vực lớn nổi ra khiến nước ngập khắp mặt đất, cho đến khi chiếc tàu được nước nâng bổng lên trên mặt nước, đó là bóng về việc Đức Thánh-Linh sẽ cất Hội-Thánh của Ngài lên chốn không trung để gặp Đức Chúa Jêsus Christ và thời gian này trong thực tế sẽ rất nhanh, chứ không phải là tới bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, như đã xảy ra với chiếc tàu của Nô-ê, vì số **bốn mươi ngày và bốn mươi đêm** đó là nói về công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm thành giao ước của Ngài, đối với những người sẽ tin vào Danh Đức Chúa Jêsus Christ và hội đủ tiêu chuẩn cho được sự cứu chuộc linh hồn mình.

1 Cô-rinh-tô 15:51-58: **Nầy là sự mầu nhiệm tôi tỏ cho anh em: Chúng ta không ngủ hết, nhưng hết thảy đều sẽ biến hóa, trong giây phút, trong nháy mắt, lúc tiếng kèn chót; vì kèn sẽ thổi, kẻ chết đều sống lại được không hay hư nát, và chúng ta đều sẽ biến hóa. Vả, thể hay hư nát này phải mặc lấy sự không hay hư nát, và thể hay chết này phải mặc lấy sự không hay chết. Khi nào thể hay hư nát này mặc lấy sự không hay hư nát, thể hay chết này mặc lấy sự không hay chết, thì được ứng nghiệm lời Kinh Thánh rằng: Sự chết đã bị nuốt mất trong sự thắng. Hỡi sự chết, sự thắng của mày ở đâu? Hỡi sự chết, cái nọc của mày ở đâu? Cái nọc sự chết là tội lỗi, sức mạnh tội lỗi là luật pháp. Nhưng, tạ ơn Đức Chúa Trời đã cho chúng ta sự thắng, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta. Vậy, hỡi anh em yêu dấu của tôi, hãy vững vàng chờ rung động, hãy làm công việc Chúa cách dưng đặt luôn, vì biết rằng công khó của anh em trong Chúa chẳng phải là vô ích đâu.**

Chúng ta hãy xem điều đã xảy đến trên trái đất này, khi nước lụt phủ khắp trái đất đang khi những người cùng các sanh vật được vào trong chiếc tàu (chiếc tàu đó là bóng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời).

Sáng thế ký 7:19-23: **Nước càng dâng lên bội phần trên mặt đất, hết thảy những ngọn núi cao ở dưới trời đều bị ngập. Nước dâng lên mười lăm thước cao hơn, mấy ngọn núi đều ngập. Các xác thịt hành động trên mặt đất đều chết ngộp, nào chim, nào súc vật, nào thú rừng, nào côn trùng, và mọi người. Các vật có sanh khí trong lỗ mũi, các vật ở trên đất liền đều chết hết. Mọi loài ở trên mặt đất đều bị hủy**

diệt, từ loài người cho đến loài thú, loài côn trùng, cùng loài chim trời, chỉ còn Nô-ê và các loài ở với người trong tàu mà thôi.

Như chúng ta đã nói đến và đang tiếp tục suy gẫm về chiếc tàu mà Nô-ê đã đóng theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, vì chiếc tàu đó là bóng về nguyên tắc cấu trúc của Hội-Thánh của Đức Chúa Trời, có quyền phép để cứu chuộc mọi kẻ tin và chúng ta cũng biết ý nghĩa của cơn nước lụt đó là bóng về sự phán xét công bình của Đức Chúa Trời đối với loài người trên đất này trong thời kỳ sau rốt này.

Khi chiếc tàu được nâng bổng khỏi mặt đất sau bốn mươi ngày và bốn mươi đêm nước mưa từ các cửa sổ ở trên trời đổ xuống, cùng nước từ các vực lớn đổ ra và dâng lên, thì mưa từ trên trời không còn đổ xuống nữa, đó là bóng về kỳ Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ đã được đón về thiên đàng, vì **bốn mươi ngày và bốn mươi đêm** đó là nói về việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời làm cho ứng nghiệm Lời giao ước của Ngài với những người nào sẽ tin đến Danh Đức Chúa Jê-sus Christ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài.

2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:1-17: **Luận về sự đến của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, và về sự chúng ta hội hiệp cùng Ngài, thì, hỡi anh em, xin chớ vội bối rối và kinh hoảng hoặc bởi thần cảm giả mạo, hoặc bởi lời nói hay là bởi bức thư nào tựa như chúng tôi đã gửi mà nói rằng ngày Chúa gần đến. Mặc ai dùng cách nào, cũng đừng để họ lừa dối mình. Vì phải có sự bỏ đạo đến trước, và có người tội ác, con của sự hư mất hiện ra, tức là kẻ đối địch, tôn mình lên trên mọi sự mà người ta xưng là Đức Chúa Trời hoặc người ta thờ lạy, rất dối ngời trong đền Đức Chúa Trời, chính mình tự xưng là Đức Chúa Trời. Anh em há không nhớ khi tôi còn ở với anh em, thì đã nói về những sự đó sao? Hiện nay anh em biết rõ điều làm ngăn trở nó, hầu cho nó chỉ hiện ra đúng kỳ nó thôi. Vì đã có sự mầu nhiệm của điều bội nghịch đang hành động rồi; song Đấng còn ngăn trở cần phải cất đi. Bấy giờ kẻ nghịch cùng luật pháp kia sẽ hiện ra, Đức Chúa Jê-sus sẽ dùng hơi miệng Ngài mà hủy diệt nó, và trừ bỏ nó bởi sự chói sáng của sự Ngài đến. Kẻ đó sẽ lấy quyền của quỷ Sa-tan mà hiện đến, làm đủ mọi thứ phép lạ, dấu dị và việc kỳ dối giả; dùng mọi cách phỉnh dối không công bình mà dụ dỗ những kẻ hư mất, vì chúng nó đã không nhận lãnh sự yêu thương của lẽ thật để được cứu rỗi. Ấy vì thế mà Đức Chúa Trời cho chúng nó mắc phải sự lầm lạc, là sự khiến chúng nó tin điều dối giả, hầu cho hết thảy những người không tin lẽ thật, song chuộc sự không công bình, điều bị phục dưới sự phán xét của Ngài. Hỡi anh em yêu dấu của Chúa, còn như chúng tôi, phải vì anh em tạ ơn Đức Chúa Trời không thôi, vì vừa lúc ban đầu, Ngài đã chọn anh em bởi sự nên thánh của Thánh Linh, và bởi tin lẽ thật, đặt ban sự cứu rỗi cho anh em. Ấy cũng là vì đó mà Ngài đã dùng Tin Lành chúng tôi gọi anh em, đặt anh em hưởng được sự vinh hiển của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta. Hỡi anh em, vậy thì hãy đứng vững, hãy vâng giữ những điều dạy dỗ mà chúng tôi đã truyền cho anh em, hoặc bằng lời nói, hoặc bằng thư từ của chúng tôi. Nguyên xin chính Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, và Đức Chúa Trời Cha chúng ta, là Đấng đã yêu thương chúng ta, và đã lấy ân điển Ngài mà ban cho chúng ta sự yên ủi đời đời và sự trông cậy tốt lành, hãy yên ủi lòng anh em, khiến anh em được bền vững trong mọi việc lành cùng mọi lời nói lành.**

Trong bài trước (Bài 8) chúng ta đã đề cập đến cơn thanh nộ của Đức Chúa Trời đổ xuống trên trái đất này, vì trong bảy năm đại nạn, là khi quyền lực của quỷ Sa-tan sẽ làm chủ thế gian này, chúng sẽ giết hại, áp bức loài người, cùng những hành động với những lời phạm thượng của ma quỷ và những người gian ác bị bỏ lại trên đất này, nói nghịch lại Danh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, bấy giờ cơn thanh nộ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đổ xuống trên đất này, mà khởi đầu của cơn thanh nộ đó là bảy bát của sự thanh nộ sẽ đổ xuống trừng phạt loài người hung ác ở trên đất này. Thời gian bắt đầu của cơn nước lụt bao phủ hoàn toàn trái đất này trong suốt một trăm năm mươi ngày kể từ ngày mười bảy tháng hai, năm một ngàn tám trăm (tính từ khi A-đam được tạo nên trên đất này), và cũng là vào năm sáu trăm của đời Nô-ê, hay có thể nói là vào năm hai ngàn sáu trăm ba mươi trước công nguyên (2630 B.C.), cho đến khi Đức Giê-Hô-Va nhớ lại Nô-ê và các loài thú đồng cùng ở trong chiếc tàu của Nô-ê. Bấy giờ Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ hành động, như Ngài đã làm cho trái đất này lúc ban đầu, đó là: **“Vả, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực; Thần Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước.”** (Sáng thế ký 1:2). Và cũng là công việc của Thần Đức Chúa Trời đã làm trong ngày thứ ba của cuộc sáng thế, đó là: **“Đức Chúa Trời lại phán rằng: Những nước ở dưới trời phải tụ lại một nơi, và phải có chỗ khô cạn bày ra; thì có như vậy.”** (Sáng thế ký 1:9)

Sáng thế ký 8:1: Vả, Đức Chúa Trời nhớ lại Nô-ê cùng các loài thú và súc vật ở trong tàu với người, bèn khiến một trận gió thổi ngang qua trên đất, thì nước dừng lại.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời khiến một cơn gió thổi ngang qua mặt đất, làm cho nước ngừng lại và Ngài khiến nước bắt đầu hạ xuống liên tục trong một trăm năm mười ngày, cho đến khi chiếc tàu của Nô-ê tấp trên núi A-ra-rát vào ngày mười bảy tháng bảy của năm 1801 (2629 B.C.).

Ngày mười bảy tháng bảy đó, tính theo lịch cổ của loài người, tương ứng với ngày mười bảy tháng Giêng - Nisan, theo lịch mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho dân Y-sơ-ra-ên (chênh lệch sáu tháng), được chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 12:1-2. Ngày mười bảy tháng giêng đó được gọi là ngày lễ trái đầu mùa của dân Y-sơ-ra-ên, và như vậy ngày chiếc tàu của Nô-ê tấp trên núi A-ra-rát đó, được coi là trái đầu mùa của Đức Giê-Hô-Va cho sự cứu chuộc và Đức Giê-Hô-Va đã lấy ngày đó đặt làm ngày lễ trái đầu mùa cho dân Y-sơ-ra-ên.

Ngày mười bảy tháng Giêng năm 1446 B.C. tức là khoảng 1183 năm sau khi chiếc tàu của Nô-ê tấp trên núi A-ra-rát, Đức Giê-Hô-Va đã làm phép lạ khiến dân Y-sơ-ra-ên vượt qua biển đỏ, nhưng Ngài diệt hết đạo binh của Pha-ra-ôn đã đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên xuống tận biển Đỏ, đúng như Kinh-Thánh có chép rằng: **“Điều chi đã có, ấy là điều sẽ có; điều gì đã làm, ấy là điều sẽ làm nữa; chẳng có điều gì mới ở dưới mặt trời.”** (Truyền đạo 1:9).

Xuất Ê-díp-tô Ký 14:1-31: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: **Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên trở lại đóng trại tại trước Phi-Ha-hi-rốt, ngang Ba-anh-Sê-phôn, giữa khoảng Mít-đôn và biển.** Các người hãy đóng trại đối diện nơi này, gần biển. Chắc Pha-ra-ôn sẽ nói về dân Y-sơ-ra-ên rằng: **Dân đó lạc đường bị khốn trong đồng vắng rồi. Ta sẽ làm cho Pha-ra-ôn cứng lòng, người sẽ đuổi theo dân đó; nhưng Ta sẽ vì Pha-ra-ôn và cả toán binh người được rạng Danh; người Ê-díp-tô sẽ biết Ta là Đức Giê-hô-va.** Dân Y-sơ-ra-ên bèn làm như vậy. Vả, họ báo cùng vua Ê-díp-tô rằng dân Hê-bơ-rơ đã trốn đi rồi. Lòng Pha-ra-ôn và quân thần đối cùng dân đó bèn thay đổi, nói rằng: **Chúng ta đã làm chi vậy, tha dân Y-sơ-ra-ên đi để khỏi phục dịch ta nữa sao? Pha-ra-ôn bèn thắng xe và đem dân mình theo.** Người đem sáu trăm xe thượng hạng và hết thảy xe trong xứ Ê-díp-tô, trên mỗi xe đều có chiến binh cả. Đức Giê-hô-va làm cho Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô, cứng lòng, đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên; nhưng dân này đã ra đi một cách dạn dĩ. Người Ê-díp-tô và cả ngựa xe, lính kỵ, cùng toán binh của Pha-ra-ôn đều đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên, gặp đang đóng đồn nơi bờ biển, gần Phi-ha-hi-rốt, ngang Ba-anh-Sê-phôn. Vả, khi Pha-ra-ôn đến gần, dân Y-sơ-ra-ên ngược mắt lên, thấy dân Ê-díp-tô đuổi theo, bèn lấy làm hải hùng, kêu van Đức Giê-hô-va. Chúng lại nói cùng Môi-se rằng: **Xứ Ê-díp-tô há chẳng có nơi mộ phần, nên nỗi người mới dẫn chúng tôi vào đồng vắng đặt chết sao? Người đưa chúng tôi ra xứ Ê-díp-tô để làm chi? Chúng tôi há chẳng có nói cùng người tại xứ Ê-díp-tô rằng: Để mặc chúng tôi phục dịch dân Ê-díp-tô, vì thà rằng phục dịch họ còn hơn phải chết nơi đồng vắng? Môi-se đáp cùng dân sự rằng: Chớ sợ chi, hãy ở đó, rồi ngày nay xem sự giải cứu Đức Giê-hô-va sẽ làm cho các người; vì người Ê-díp-tô mà các người ngó thấy ngày nay, thì chẳng bao giờ ngó thấy nữa. Đức Giê-hô-va sẽ chiến cự cho, còn các người cứ yên lặng.** Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: **Sao người kêu van Ta? Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên cứ đi; còn người hãy giơ gậy lên, đưa tay trên mặt biển, phân rẽ nước ra, thì dân Y-sơ-ra-ên sẽ xuống biển đi như trên đất cạn.** Còn Ta sẽ làm cho dân Ê-díp-tô cứng lòng theo dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, rồi Ta sẽ được rạng Danh vì Pha-ra-ôn, cả đạo binh, binh xa, và lính kỵ người. Khi nào Ta được rạng Danh vì Pha-ra-ôn, binh xa, cùng lính kỵ người, thì người Ê-díp-tô sẽ rõ ràng Ta là Đức Giê-hô-va vậy. Thiên sứ của Đức Chúa Trời đã đi trước trại quân của dân Y-sơ-ra-ên lộn lại đi sau; còn trụ mây vốn đi trước trại quân, lại ở về sau; trụ mây đứng về giữa khoảng trại người Ê-díp-tô và trại dân Y-sơ-ra-ên, làm ánh mây tối tăm cho đàng này, soi sáng ban đêm cho đàng kia; nên trọn cả đêm hai trại chẳng hề xấp gần nhau được. Vả, Môi-se giơ tay ra trên biển, Đức Giê-hô-va dẫn trận gió đông thổi mạnh đến đùa biển lại trọn cả đêm; Ngài làm cho biển bày ra khô, nước phân rẽ. Dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, đi như trên đất cạn; còn nước làm thành một tấm vách ngăn bên hữu và bên tả. Người Ê-díp-tô bèn đuổi theo; hết thảy ngựa, binh xa cùng lính kỵ của Pha-ra-ôn đều theo xuống giữa biển. Vả, đến canh sáng, Đức Giê-hô-va ở trong lòng trụ mây và lửa, nhìn ra thấy trại quân Ê-díp-tô, bèn làm cho họ phải rối loạn. Ngài tháo bánh xe của họ, khiến dẫn dắt cực nhọc. Người Ê-díp-tô bèn nói nhau rằng: **Ta hãy trốn khỏi dân Y-sơ-ra-ên đi, vì Đức Giê-hô-va thể dân đó mà chiến cự cùng chúng ta.** Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: **Hãy giơ tay**

người ra trên biển, nước sẽ trở lấp người Ê-díp-tô, binh xa và lính kỵ của chúng nó. Môi-se bèn giơ tay mình ra trên biển, lối sáng mai, nước trở lấp phủ đầy biển lại, người Ê-díp-tô chạy trốn bị nước chặn; vậy Đức Giê-hô-va xô họ xuống giữa biển. Thế thì, nước trở lại bao phủ binh xa, lính kỵ của cả đạo binh Pha-ra-ôn đã theo dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, chẳng còn sót lại một ai. Song dân Y-sơ-ra-ên đi giữa biển như trên đất cạn; nước làm thành vách ngăn bên hữu và bên tả. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va giải cứu dân Y-sơ-ra-ên thoát khỏi tay người Ê-díp-tô; dân ấy thấy người Ê-díp-tô chết trên bãi biển. Dân Y-sơ-ra-ên thấy việc lớn lao mà Đức Giê-hô-va đã làm cho người Ê-díp-tô, nên kính sợ Ngài, tin Ngài và Môi-se, là tôi tớ Ngài.

Trở lại với chiếc tàu của Nô-ê.

Sáng thế ký 8:4-18: Đến tháng bảy, ngày mười bảy, chiếc tàu tấp trên núi A-ra-rát. Nước cứ lần lần hạ cho đến tháng mười; ngày mồng một tháng đó, mấy đỉnh núi mới lộ ra. Được bốn mươi ngày, Nô-ê mở cửa sổ mình đã làm trên tàu, thả một con quạ ra; quạ liệng đi liệng lại cho đến khi nước giạt khô trên mặt đất. Người cũng thả một con bồ câu ra, để xem thử nước hạ bớt trên mặt đất chưa. Nhưng bồ câu chẳng tìm được nơi nào đáp chân xuống, bèn bay trở về trong tàu cùng người, vì nước còn khắp cả trên mặt đất. Nô-ê giơ tay bắt lấy bồ câu, đem vào tàu lại với mình. Đoạn, người đợi bảy ngày nữa, lại thả bồ câu ra khỏi tàu; đến chiều bồ câu về cùng người, và này, trong mỏ tha một lá Ô-li-ve tươi; Nô-ê hiểu rằng nước đã giảm bớt trên mặt đất. Người đợi bảy ngày nữa, thả bồ câu ra; nhưng chuyến này bồ câu chẳng trở về cùng người nữa. Nhằm năm sáu trăm một của đời Nô-ê, ngày mồng một, tháng giêng, nước đã giạt bầy mặt đất khô; Nô-ê bèn gỡ mũi tàu mà nhìn; này, mặt đất đã se. Đến tháng hai, ngày hai mươi bảy, đất đã khô rồi. Đức Chúa Trời bèn phán cùng Nô-ê rằng: Hãy ra khỏi tàu, người, vợ các con và các dâu người. Hãy thả ra với người mọi vật sống của các xác thịt đã ở cùng người: nào chim, nào thú, nào côn trùng bò trên đất, hầu cho chúng nó sanh sản, và thêm nhiều trên mặt đất. Vậy, Nô-ê cùng vợ người, các con trai và các dâu người ra khỏi tàu.

A-ra-rát trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là chữ אֲרָרַט - 'Ararat, số 0780 có nghĩa là: *"sự rửa sạch đã đảo ngược - sự nguyên rửa bị kết tội" - nghĩa là đã được hoá giải*".

Thời gian chiếc tàu của Nô-ê tấp trên núi A-ra-rát, đó là bóng về cơn thanh ngộ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giáng xuống trên đất này để huỷ diệt loài người hung ác, cùng huỷ phá các đồn lũy của ma quỷ ẩn nấu trong thân thể xác thịt của những người đã bị chúng cầm buộc trong tội lỗi, cùng trong thân thể xác thịt của các loài thú, đã vì tội lỗi của loài người mà ma quỷ xâm nhập và ẩn nấu trong các loài đó, mà núi A-ra-rát đó là bóng về thời điểm sự rửa sạch, tức là sự báo trả của Luật pháp trên những kẻ phạm tội, đã được thanh toán.

Chúng ta cùng xem Kinh-Thánh chép gì về sự báo trả của Luật pháp trên tội lỗi được hoá giải như thế nào.

1 Sử ký 21:1-27: Sa-tan đẩy lên muốn làm hại cho Y-sơ-ra-ên, bèn giục Đa-vít lấy số Y-sơ-ra-ên. Đa-vít nói với Giô-áp và các quan trưởng của dân sự rằng: Hãy đi lấy số dân sự, từ Bê-e-Sê-ba cho đến Đan; rồi đem về tâu lại cho ta, để ta biết số họ. Giô-áp thưa: Nguyên Đức Giê-hô-va gia thêm dân sự Ngài nhiều gấp trăm lần đã có! Ôi vua chúa tôi! hết thảy chúng nó há chẳng phải là tôi tớ của chúa tôi sao? Cớ sao chúa tôi dạy biểu làm điều đó? Nhân sao chúa tôi muốn gây tội lỗi cho Y-sơ-ra-ên? Nhưng lời của vua thắng hơn lời của Giô-áp. Vì vậy, Giô-áp ra, đi khắp Y-sơ-ra-ên, rồi trở về Giê-ru-sa-lem. Giô-áp đem tâu cho vua tổng số dân; trong cả Y-sơ-ra-ên được một trăm mười vạn người cầm gươm; trong Giu-đa được bốn mươi bảy vạn người cầm gươm. Nhưng Giô-áp không có cai số người Lê-vi và người Bên-gia-min; vì lời của vua lấy làm gờm ghiếc cho người. Điều đó chẳng đẹp lòng Đức Chúa Trời; nên Ngài hành hại Y-sơ-ra-ên. Đa-vít thưa với Đức Chúa Trời rằng: Tôi làm điều đó, thật là phạm tội lớn; nhưng bây giờ, xin Chúa hãy bỏ qua tội ác của kẻ tôi tớ Chúa đi; vì tôi có làm cách ngu dại. Đức Giê-hô-va phán với Gát, là đáng tiên kiến của Đa-vít rằng: Hãy đi nói cùng Đa-vít: Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Ta định cho người ba tai vạ; hãy chọn lấy một để ta giáng nó trên người. Gát bèn đến cùng Đa-vít, thưa với người rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy chọn mặc ý người, hoặc ba năm đói kém, hoặc bị thua ba tháng tại trước mặt cừu địch người, và phải gươm của kẻ thù nghịch phá hại, hay là bị ba ngày gươm của Đức Giê-hô-va, tức là ôn dịch ở trong xứ, có thiên sứ của Đức Giê-hô-va huỷ diệt trong khắp bờ cõi của Y-sơ-ra-ên. Vậy bây giờ hãy định lấy điều nào tôi phải tâu lại cùng Đấng đã sai tôi. Đa-vít nói với Gát rằng: Ta bị hoạn nạn lớn. Ta xin sa vào tay Đức Giê-hô-va, vì sự thương xót của Ngài rất lớn; chứ

để ta sa vào tay của loài người ta. Đức Giê-hô-va bèn giáng ôn dịch nơi Y-sơ-ra-ên; có bảy vạn người Y-sơ-ra-ên ngã chết. Đức Chúa Trời sai một thiên sứ đến Giê-ru-sa-lem để hủy diệt nó; đang khi hủy diệt, Đức Giê-hô-va xem thấy, bèn ăn năn việc tai vạ này, và nói với thiên sứ đi hủy diệt rằng: Thôi! Bây giờ hãy rút tay ngươi lại. Bấy giờ thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng gần sân đạp lúa của Ôt-nan, người Giê-bu-sít. Đa-vít ngược mắt lên, thấy thiên sứ của Đức Giê-hô-va đứng giữa lưng trời, tay cầm gươm đưa ra trên Giê-ru-sa-lem. Đa-vít và các trưởng lão đang mặc bao gai, liền sấp mình xuống đất. Đa-vít thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Há chẳng phải tôi đã truyền lấy số dân sao? Ấy là tôi đã phạm tội và làm điều ác; còn các con chiên kia, đã làm chi? Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi ôi! xin tay Chúa hãy đánh hại tôi và nhà cha tôi; nhưng chớ giáng ôn dịch trên dân sự của Chúa mà hành hại nó. Khi ấy, thiên sứ của Đức Giê-hô-va bảo Gát nói với Đa-vít phải đi lên dựng một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va tại sân đạp lúa của Ôt-nan, người Giê-bu-sít. Đa-vít đi lên theo lời của Gát đã nhân Danh Đức Giê-hô-va mà nói ra. Ôt-nan xây lại, thấy thiên sứ; bốn con trai người ở với người đều ẩn mình đi. Vả, bấy giờ Ôt-nan đang đạp lúa miến. Đa-vít đi đến Ôt-nan, Ôt-nan nhìn thấy Đa-vít, bèn ra khỏi sân đạp lúa, sấp mình xuống đất trước mặt Đa-vít mà lạy. Đa-vít bảo Ôt-nan rằng: Hãy nhượng cho ta chỗ sân đạp lúa, để ta cất tại đó một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va; hãy nhượng nó cho ta thật giá bạc nó, hầu tai vạ ngừng lại trong dân sự. Ôt-nan thưa với Đa-vít rằng: Vua hãy nhận lấy nó, xin vua chúa tôi, hãy làm điều gì người lấy làm tốt. Kia, tôi dâng bò cho vua dùng làm của lễ thiêu, cộ sân đạp lúa dùng làm củi, còn lúa miến để dùng làm của lễ chay; tôi dâng cho hết cả. Vua Đa-vít nói cùng Ôt-nan rằng: Không, thật ta muốn mua nó theo giá bạc thật nó; vì ta chẳng muốn lấy vật gì của người mà dâng cho Đức Giê-hô-va cũng không muốn dâng của lễ thiêu chẳng tốn chi cả. Ấy vậy, Đa-vít mua cái chỗ sân ấy trả cho Ôt-nan giá bằng siếc-lơ vàng, cân nặng sáu trăm siếc-lơ. Tại đó Đa-vít cất một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, dâng những của lễ thiêu, của lễ bình an, và cầu khẩn Đức Giê-hô-va; Ngài đáp lời người bằng lửa từ trời giáng xuống trên bàn thờ về của lễ thiêu. Đức Giê-hô-va dạy biểu thiên sứ, thiên sứ bèn xô gươm mình vào vỏ.

Sáng thế ký 8:14-18: Đến tháng hai, ngày hai mươi bảy, đất đã khô rồi. Đức Chúa Trời bèn phán cùng Nô-ê rằng: Hãy ra khỏi tàu, người, vợ các con và các dâu người. Hãy thả ra với người mọi vật sống của các xác thịt đã ở cùng người: nào chim, nào thú, nào côn trùng bò trên đất, hầu cho chúng nó sanh sản, và thêm nhiều trên mặt đất. Vậy, Nô-ê cùng vợ người, các con trai và các dâu người ra khỏi tàu.

Bản King James version chép câu 14 trên như sau: ¹⁴ And in the second^{H8145} month^{H2320}, on the seven^{H7651} and twentieth^{H6242} day^{H3117} of the month^{H2320}, was the earth^{H776} dried^{H3001}.

Chữ **tháng** - month^{H2320} chép trong câu 14 trên, đó là chữ שֵׁנִי - chodesh, số 2320 ra từ chữ שֵׁנִי - chadash, số 2318 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mặt trăng mới, tháng, sự trở nên mới, sự làm mới lại, sự sửa chữa lại, sự làm một sự mới*;

Chữ **thứ hai** - the second^{H8145} chép trong câu 14 trên, đó là chữ שֵׁנִי - sheniy, số 8145 ra từ chữ שֵׁנִי - shanah, số 8138 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thứ hai, thứ nhì, thời gian thứ hai, thời kỳ thứ hai; một lần nữa, được nhắc lại, được làm lại một lần nữa, sự thay đổi, sự sửa đổi, được ưa thích hơn*;

Toàn bộ quá trình huỷ diệt loài người hung ác trên đất này, nhưng giải cứu những người công bình ra khỏi sự huỷ diệt của Đức Chúa Trời, đều nằm trong kế hoạch đã được hoàn thành từ trong lòng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Ngày hai mươi bảy của tháng hai mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho mặt đất khô, nghĩa là được làm sạch khỏi những sự nghịch lại Luật pháp của Đức Chúa Trời, bấy giờ Nô-ê cùng các sanh vật trong chiếc tàu đó, mới được ra khỏi tàu, đó là bóng về một thời kỳ, sau khi Đức Chúa Jêsus Christ cùng các thánh đồ của Ngài đã huỷ diệt hết những người hung ác trên đất này, cùng bắt và xiềng Sa-tan lại nơi vực sâu, cùng là khi mọi sự ô-uế bởi các xác chết trên mặt đất đã được làm sạch, thì bấy giờ những sự sẽ được làm mới lại cho một ngàn năm bình an trên đất này mới bắt đầu, như Lời Chúa đã chép.

Khải huyền 21:1-27: Đoạn, tôi thấy trời mới và đất mới; vì trời thứ nhất và đất thứ nhất đã biến đi mất, và biển cũng không còn nữa. Tôi cũng thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa soạn sẵn như một người vợ mới cưới trang sức cho chồng mình. Tôi nghe một tiếng lớn từ nơi ngai mà đến, nói rằng: nầy, đền tạm của Đức Chúa Trời ở giữa loài người! Ngài sẽ ở với chúng, và chúng sẽ làm dân Ngài; chính Đức Chúa Trời sẽ ở với chúng. Ngài sẽ lau ráo hết nước

mất khỏi mắt chúng, sẽ không có sự chết, cũng không có than khóc, kêu ca, hay là đau đớn nữa; vì những sự thứ nhất đã qua rồi. Đấng ngự trên ngôi phán rằng: Này, Ta làm mới lại hết thảy muôn vật. Đoạn, lại rằng: Hãy chép; vì những Lời này đều trung tín và chân thật. Ngài lại phán cùng tôi rằng: Xong rồi! Ta là An-pha và Ô-mê-ga, nghĩa là đầu tiên và cuối cùng. Kẻ nào khát, Ta sẽ lấy nước suối sự sống mà ban cho nhưng không. Kẻ nào thắng sẽ được những sự ấy làm cơ nghiệp, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời người và người sẽ làm con Ta. Còn những kẻ hèn nhát, kẻ chẳng tin, kẻ đáng gớm ghét, kẻ giết người, kẻ dâm loạn, kẻ phù phép, kẻ thờ thần tượng, và phạm kẻ nào nói dối, phần của chúng nó ở trong hồ có lửa và diêm cháy bùng bùng: đó là sự chết thứ hai. Một vị trong bảy thiên sứ đã cầm bảy bát đựng đầy bảy tai nạn cuối cùng, đến gần tôi, bảo rằng: Hãy đến, ta sẽ chỉ cho người thấy người vợ mới cưới là vợ Chiên Con. Rồi tôi được Thánh Linh cảm động, thiên sứ đó đưa tôi đến trên một hòn núi lớn và cao, và chỉ cho tôi thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, rực rỡ vinh hiển của Đức Chúa Trời. Sự chói sáng của thành ấy giống như của một viên bửu thạch, như bích ngọc sáng suốt. Thành có một bức tường cao lớn, với mười hai cửa, trên những cửa có mười hai vị thiên sứ, cùng những danh đề, là danh mười hai chi phái của con cháu Y-sơ-ra-ên: phía đông có ba cửa; phía bắc có ba cửa; phía nam có ba cửa; phía tây có ba cửa. Còn tường của thành có mười hai cái nền, tại trên có đề mười hai danh, là danh mười hai sứ đồ của Chiên Con. Đấng nói cùng ta tay cầm một cái thước, tức là cây sậy bằng vàng để đo thành, các cửa và tường của thành. Thành làm kiểu vuông và bề dài cùng bề ngang bằng nhau. Thiên sứ đo thành bằng cây sậy: thành được một vạn hai ngàn ếch-ta-đơ; bề dài, bề ngang, và bề cao cũng bằng nhau. Người lại đo tường thành: được một trăm bốn mươi bốn cu-đê, là thước đo của loài người, và cũng là thước đo của thiên sứ. Tường thì xây bằng bích ngọc, thành thì xây bằng vàng ròng, tựa như thủy tinh trong vắt. Những nền tường thành thì trang sức đủ thứ ngọc. Nền thứ nhất, bằng bích ngọc; nền thứ nhì, bằng đá lam bửu; nền thứ ba, bằng lục mã não; nền thứ tư, bằng đá lục cẩm; nền thứ năm, bằng hồng mã não; nền thứ sáu, bằng đá hoàng ngọc; nền thứ bảy bằng ngọc hoàng bích, nền thứ tám, bằng ngọc thủy thương; nền thứ chín, bằng ngọc hồng bích; nền thứ mười, bằng ngọc phỉ thúy; nền thứ mười một, bằng đá hồng bửu; nền thứ mười hai, bằng đá tử bửu. Mười hai cửa thì làm bằng mười hai hạt châu; mỗi cửa bằng một hạt châu nguyên khối làm thành. Đường trong thành làm bằng vàng ròng, giống như thủy tinh trong suốt. Ở đó, tôi không thấy đèn thờ nào; vì Chúa là Đức Chúa Trời toàn năng và Chiên Con đều là đèn thờ của thành. Thành cũng không cần mặt trời, mặt trăng để soi sáng; vì vinh hiển của Đức Chúa Trời chói lọi cho, và Chiên Con là ngọn đèn của thành. Các dân sẽ đi giữa sự sáng thành đó và các vua trên đất sẽ đem vinh hiển mình vào đó. Những cửa thành ban ngày không đóng, vì ở đó không có ban đêm. Người ta sẽ đem vinh hiển và phú quý của các dân đến đó; kẻ ô uế, người làm điều gớm ghếc và nói dối không hề được vào thành; nhưng chỉ có những kẻ đã biên tên trong sách sự sống của Chiên Con.

Lời Chúa chép trong Khải huyền đoạn 21 là chép về điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán trên thiên đàng và được sứ đồ Giảng chép trong sách Khải huyền.

Khải huyền 21:5-8: Đấng ngự trên ngôi phán rằng: Này, Ta làm mới lại hết thảy muôn vật. Đoạn, lại rằng: Hãy chép; vì những lời này đều trung tín và chân thật. Ngài lại phán cùng tôi rằng: Xong rồi! Ta là An-pha và Ô-mê-ga, nghĩa là đầu tiên và cuối cùng. Kẻ nào khát, Ta sẽ lấy nước suối sự sống mà ban cho nhưng không. Kẻ nào thắng sẽ được những sự ấy làm cơ nghiệp, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời người và người sẽ làm con Ta. Còn những kẻ hèn nhát, kẻ chẳng tin, kẻ đáng gớm ghét, kẻ giết người, kẻ dâm loạn, kẻ phù phép, kẻ thờ thần tượng, và phạm kẻ nào nói dối, phần của chúng nó ở trong hồ có lửa và diêm cháy bùng bùng: đó là sự chết thứ hai.

Giai đoạn thứ ba của sự cứu chuộc và sự tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời tiếp tục được thi hành qua Đức Chúa Jêsus Christ, Thầy tế lễ thượng phẩm đời đời của Đức Chúa Trời chí cao và các tiêu chuẩn được áp dụng cho sự cứu chuộc giai đoạn ba này, vẫn là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, là tiêu chuẩn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã áp dụng từ giai đoạn một, là Nô-ê và cả nhà của người, dù trong đời của Nô-ê chưa có Luật pháp được chép thành văn tự, nhưng trong Nô-ê ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va vẫn sáng và sự sáng đó chính Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Những người sẽ được cứu chuộc sự sống mình trong giai đoạn ba này, cũng sẽ phải đối diện với chính

những sự yếu đuối và bất toàn, hay chết của xác thịt mình, vì số người còn được sống sót còn lại trên đất, sau khi số người tin Chúa đã được cất về thiên đàng trong ngày Đức Chúa Jêsus Christ trở lại để đón Hội-Thánh của Ngài, cộng với một phần ba số người sẽ bị huỷ diệt trong cơn đại nạn (Khải huyền 9:15-18) và như vậy, những người còn được sống sót đó có thể sẽ là những người đã bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, không đạt đủ tiêu chuẩn cho được sự cứu rỗi, hoặc những người chưa nhận biết Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, cùng những người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép được thoát khỏi cơn thanh nộ (bảy năm đại nạn), hầu cho hết thấy những người đó có một cơ hội sau cùng, để được cứu rỗi linh hồn mình và hết thấy những người đó đều sẽ phải đối diện với Luật pháp thánh khiết và công bình mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, tôi tớ của Đức Chúa Trời, cùng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán đó là **nước suối sự sống**, tức là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Căn cứ theo Lời Chúa đã chép trong Khải huyền đoạn 21, chúng ta biết rằng, Lời Đức Chúa Trời hằng còn đến muôn đời và Luật pháp mà chúng ta đang tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo đó, là con đường dẫn loài người chúng ta đến sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, vẫn hằng còn trên đất này và những người được sống trong thời kỳ một ngàn năm bình an này cũng sẽ phải tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo, như dân Y-sơ-ra-ên, cũng như chúng ta đã và đang tiếp tục vâng giữ và tuân theo vậy. Những người sống trong một ngàn năm bình an đó cũng là đồng đội của những người đã sống trong thời đại của chúng ta hiện nay, nhưng đã bị bỏ lại vì họ không đạt đủ tiêu chuẩn cho được sự cứu chuộc của Đức Chúa Tr ời.

Như chúng ta đã biết Nô-ê và cả gia đình của người được cứu khỏi sự huỷ diệt bằng cơn nước lụt của Đức Chúa Trời, là bóng cho hết thấy những người tin Chúa ở trên đất này trong thời đại của chúng ta hiện nay và cho cả thời đại của một ngàn năm bình an sẽ tới sau khi Hội-Thánh của Đấng Christ được đón về thiên đàng.

Trong ý nghĩa của tên Nô-ê đã tỏ ra ý nghĩa mẫu nhiệm này, như chúng ta đã thấy, đó là chữ **Nô-ê** - **Noah**^{H5146} chép trong Kinh-Thánh, đó là chữ 𐤏𐤍𐤁 - **Noach**, số 5146 và cũng là chữ 𐤏𐤍𐤅 - **nuwach**, số 5118 ra từ chữ 𐤏𐤍𐤅 - **nuwach**, số 5117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự nghỉ ngơi, nơi nghỉ ngơi, sự ổn định và được ở lại, sự đặt lại, khiến cho được nghỉ ngơi, để còn lại, sự từ bỏ, bị bỏ lại, sự còn lại;**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng giàu lòng thương xót và thành tín, đã quyết định từ trong lòng của Ngài và quyết định đó được tỏ ra cho Môi-se được chép xuống trong sách Khải huyền và các Lời của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã được chép xuống trong Kinh-Thánh, sẽ được chính Đức Giê-Hô-Va làm thành trong kỳ đã định của Ngài.

Sáng thế ký 8:21-22: Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; Ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như Ta đã làm. Hết đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.

Đức Chúa Trời nhân từ, đã an bài cho hết thấy những người sẽ được chọn cho được sự giải cứu, giải phóng và giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, đã cho chép trong Kinh-Thánh mọi sự đã xảy ra, để dạy dỗ hết thấy loài người, hầu cho trong loài người, hết Đức Chúa Trời còn thấy một ngọn đèn của Ngài nơi người nào đó còn le lói, thì Ngài sẽ làm ơn cho người đó cho được nhận biết Ngài, tức là nhận biết quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, hầu cho người ấy có sự trông cậy cho sự sống lại của linh hồn mình.

Ê-sai 42:1-7: Nầy, đây tớ Ta đây, là kẻ Ta nâng đỡ; là kẻ Ta chọn lựa, là kẻ mà linh hồn Ta lấy làm đẹp lòng. Ta đã đặt Thần Ta trên Người, Người sẽ tỏ ra sự công bình cho các dân ngoại. Người sẽ chẳng kêu la, chẳng lên tiếng, chẳng để ngoài đường phố nghe tiếng mình. Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đã giập, và chẳng dập tắt đèn còn hơi cháy. Người sẽ lấy lẽ thật mà tỏ ra sự công bình. Người chẳng mòn mỏi, chẳng ngã lòng, cho đến chừng nào lập xong sự công bình trên đất; các cù lao sẽ trông đợi luật pháp người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đấng đã dựng nên các tầng trời và giương ra, đã trải đất với mọi sự ra bởi nó, đã ban hơi sống cho dân ở trên nó, và thần linh cho mọi loài đi trên nó, có phán như vậy: Ta, Đức Giê-hô-va, đã kêu gọi người trong sự công bình; Ta sẽ nắm tay Người và giữ lấy Người. Ta sẽ phó người làm giao ước của dân nầy, làm sự sáng cho các dân ngoại, để mở mắt kẻ mù, làm cho kẻ tù ra khỏi khám, kẻ ngồi trong tối tăm ra khỏi ngục.